

Danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Hạng II, III - Đợt 02 năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 02/2020/QĐ-VECAS ngày 03 tháng 02 năm 2020)

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND/CCCD	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	HTV-00009185	Lê Trung Nhanh	16/01/1986	151549661	Kỹ sư xây dựng cầu hầm- Ngành Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
2	HTV-00084430	Hoàng Lê Minh	13/03/1982	090753234	Kỹ sư Điện khí hóa cung cấp điện,	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
3	HTV-00084431	Phạm Xuân Hưng	28/03/1988	151646127	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện	Thiết kế cơ - điện công trình	II
4	HTV-00033050	Nguyễn Minh Tuấn	07/09/1979	151287821	Kỹ sư điện nông nghiệp	Thiết kế cơ - điện công trình	II
5	HTV-00038083	Nguyễn Trọng Sơn	10/11/1986	015086000194	Kỹ sư Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
6	HTV-00084432	Trần Hữu Thịnh	16/05/1970	024556838	Kỹ sư xây dựng	Định giá xây dựng	III
7	HTV-00077341	Phạm Trường Anh	27/05/1964	082064000122	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
8	HTV-00083722	Phạm Việt Trinh	20/12/1983	211766528	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Định giá xây dựng	III
9	HTV-00014827	Đặng Thị Phương Uyên	11/9/1983	250521471	Kỹ sư Xây dựng dân dụng công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
10	HTV-00064058	Nguyễn Tuấn Anh	16/09/1979	072079003979	Kỹ sư điện công nghiệp	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
11	HTV-00064141	Nguyễn Quốc Hùng	13/02/1979	079079005441	Kỹ sư điện điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
12	HTV-00038614	Phạm Văn Tứ	30/10/1974	025738133	Kỹ sư điện - điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
13	HTV-00038543	Phạm Việt Tâm	12/06/1979	025822058	Kỹ sư điện - điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
14	HTV-00084433	Lê Văn Tín	27/09/1984	201824528	Kiến trúc sư	Thiết kế kiến trúc công trình	II
15	HTV-00084434	Nguyễn Hoàng Việt	30/04/1992	201657841	Kỹ sư công nghệ nhiệt, điện lạnh	Thiết kế cơ - điện công trình	III
16	HTV-00077472	Phạm Xuân Hiền	20/09/1987	341357280	Kiến trúc sư Kiến trúc	Thiết kế quy hoạch xây dựng	III
17	HTV-00083760	Nguyễn Thành Công	11/06/1978	046078000094	Kiến trúc sư	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
18	HTV-00084435	Đinh Thị Thương	30/11/1993	194489671	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	III
19	HTV-00000038	Nguyễn Thanh Tâm	25/03/1986	362499442	Kỹ sư xây dựng công trình	Quản lý dự án	II
20	HTV-00084436	Nguyễn Kiều Hoàng	11/09/1992	264372741	Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật công trình XD	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
21	HTV-00000965	Phạm Xuân Thủy	08/06/1978	025240485	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
22	HTV-00084437	Phạm Văn Nam	11/10/1993	230875493	Kỹ sư xây dựng Kỹ thuật trắc địa và bản đồ	Khảo sát địa hình	III
23	HTV-00084438	Trần Hữu Thành	24/05/1989	079089000952	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
24	HTV-00084439	Nguyễn Thanh Thịnh	02/12/1979	300958662	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
25	HTV-00021958	Hồ Anh	02/08/1982	091082000172	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Định giá xây dựng	III
26	HTV-00084440	Lê Hữu Viễn	28/10/1987	230650265	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
27	HTV-00084441	Trịnh Việt Ân	02/01/1992	331673859	Cao đẳng công nghệ kỹ thuật xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND/CCCD	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực cấp	Hạng
28	HTV-00084442	Trần Sỹ Lương	16/11/1957	036057001165	Kỹ sư thủy lợi	Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	II
29	HTV-00084443	Phan Thành Hoàng Vũ	01/05/1990	225321972	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
30	HTV-00084444	Trần Thư Quân	02/05/1990	183590288	Kiến trúc sư Xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
31	HTV-00084445	Phan Văn Cho	21/05/1988	240934986	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
32	HTV-00084446	Nguyễn Thành Út	13/10/1987	082087000203	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
33	HTV-00067564	Nguyễn Văn Công	12/04/1991	031091002242	Kỹ sư kỹ thuật tài nguyên nước	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
34	HTV-00084447	Võ Tiến Cường	10/12/1991	215172964	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
35	HTV-00084448	Nguyễn Công Hóa	30/03/1993	187335423	Kỹ sư kinh tế Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Quản lý dự án	III
						Định giá xây dựng	III
36	HTV-00024591	Phạm Khắc Kỹ	02/09/1983	211831163	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
37	HTV-00084449	Hoàng Thế Mỹ	02/6/1990	197214305	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
38	HTV-00084450	Nguyễn Thành Nhân	28/02/1989	205443820	Kỹ sư xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
39	HTV-00033913	Nguyễn Công Luân	06/01/1979	025278936	Kiến trúc sư	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
40	HTV-00066334	Đồng Văn Cán	15/10/1974	025143183	Kỹ sư xây dựng Cầu đường	Định giá xây dựng	II
41	HTV-00057389	Nguyễn Tấn Dưỡng	25/05/1985	212721135	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
42	HTV-00084451	Trần Quang Nhã	08/09/1985	215008892	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật nhiệt lạnh	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
43	HTV-00075254	Nguyễn Thế Thành Vương	31/01/1986	240911776	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án	II
44	HTV-00057392	Nguyễn Trọng Nghĩa	12/04/1989	341420107	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật xây dựng- ngành xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
45	HTV-00084452	Nguyễn Minh Hưng	18/08/1980	273617902	Kỹ sư Kinh tế và QTKD dầu khí	Định giá xây dựng	II
						Quản lý dự án	II
46	HTV-00084453	Trần Đức Thắng	18/08/1989	197193388	Kỹ sư Kỹ thuật điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
47	HTV-00084454	Nguyễn Đình Quảng	04/07/1989	112394890	Kiến trúc sư Quy hoạch đô thị	Thiết kế quy hoạch xây dựng	III
48	HTV-00084455	Nguyễn Tấn Hay	08/7/1992	212706057	Kỹ sư Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND/CCCD	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực cấp	Hạng
49	HTV-00084456	Trần Ngọc Phú	15/05/1992	212264449	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Định giá xây dựng	III
50	HTV-00084457	Đậu Ngọc Khoa	03/07/1985	044085000966	Kiến trúc sư	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Thiết kế kiến trúc công trình	II
51	HTV-00060082	Trần Phong	02/09/1992	312150382	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
52	HTV-00084458	Trần Đình Nhật	20/12/1991	241183681	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
53	HTV-00041616	Vũ Minh Lai	03/02/1981	201819656	Kỹ sư Điện kỹ thuật	Thiết kế cơ - điện công trình	II
54	HTV-00084459	Trịnh Minh Hiếu	01/5/1986	205225191	Kỹ sư kỹ thuật điện	Thiết kế cơ - điện công trình	II
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
55	HTV-00084460	Trần Hữu Anh	19/05/1989	197231650	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
56	HTV-00084461	Nguyễn Văn Vương	05/11/1992	205513500	Kỹ sư Cơ khí động lực	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
57	HTV-00084462	Đỗ Hữu Khoa	04/04/1985	201857841	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
58	HTV-00084463	Nguyễn Trần Thanh	20/12/1979	205191574	Kỹ sư điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
						Thiết kế cơ - điện công trình	III
59	HTV-00084464	Lương Văn Thanh	15/08/1987	066087000128	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
60	HTV-00084465	Liên Thị Nguyệt	10/12/1983	201717978	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
						Khảo sát địa hình	III
61	HTV-00084466	Nguyễn Thành	14/05/1988	051088000033	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
62	HTV-00084467	Nguyễn Lê Hồng Nhung	03/12/1991	024782960	Kỹ sư Công nghệ và quản lý môi trường	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	II
						Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
63	HTV-00084468	Võ Thanh Kim	10/10/1992	212706056	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện- điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
64	HTV-00084469	Phan Đình Khôi	20/07/1992	205641768	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
65	HTV-00084470	Đào Văn Du	21/08/1979	023172336	Kỹ sư kỹ thuật điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
						Thiết kế cơ - điện công trình	II
66	HTV-00084471	Trần Tấn Hồ	12/06/1988	077088002967	Kỹ sư kỹ thuật đô thị	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
67	HTV-00084472	Phạm Triết Anh	21/04/1990	024394166	Kỹ sư xây dựng vật liệu xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II

STT	Mã số CCHN	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND/CCCD	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực cấp	Hạng
68	HTV-00084473	Đặng Thanh Hùng	07/06/1992	230904493	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
						Thiết kế cơ - điện công trình	II
69	HTV-00084474	Nguyễn Mạnh Sinh	19/02/1986	112864074	Kỹ sư cấp thoát nước	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
						Thiết kế cấp - thoát nước công trình	II
70	HTV-00084475	Huỳnh Ngọc Hưng	30/10/1993	230938205	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
						Thiết kế cơ - điện công trình	II
71	HTV-00038603	Lê Nguyễn Thanh Sang	29/11/1992	341657928	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
72	HTV-00084476	Nguyễn Duy Luân	25/03/1990	194438243	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
73	HTV-00084477	Nguyễn Đình Kiên	11/04/1989	241109286	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
74	HTV-00084478	Nguyễn Hoàng Giang	19/11/1989	371284344	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
75	HTV-00084479	Trần Đại Nghĩa	25/11/1986	215048122	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
76	HTV-00084480	Trần Văn Lộc	24/04/1972	025535429	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
77	HTV-00084481	Huỳnh Hải Quân	04/05/1988	331503385	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
78	HTV-00077345	Hoàng Ngọc Hùng	16/09/1983	230585669	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	Thiết kế cơ - điện công trình	II
79	HTV-00084482	Bùi Duy Thọ	20/03/1987	040087000788	Kỹ sư công nghệ nhiệt lạnh	Thiết kế cơ - điện công trình	II
						Định giá xây dựng	III